

KINH TẾ XÃ HỘI NƯỚC TA  
I.Kinh tế  
Hoạt động kinh tế là hoạt động cơ bản, thường xuyên, gắn liền với sự tồn tại của xã hội loài người. Đó là toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất và tái sản xuất ra của cải vật chất cho xã hội, phục vụ cho nhu cầu đời sống con người.  
1. Quá trình phát triển kinh tế nước ta

  
• Thời kỳ 1945-1954: Đẩy mạnh sản xuất, xây dựng và phát triển kinh tế kháng chiến.  
• Thời kỳ 1955-1975: Khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh, thực hiện các chỉ tiêu trong Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 5 năm lần thứ nhất.  
• Thời kỳ 1976-1985: Nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, bao cấp.  
• Thời kỳ 1986-2000: Thực hiện đường lối đổi mới nền kinh tế.  
• Thời kỳ 2001 đến nay: Thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng  
2. Tình hình thu nhập kinh tế nước ta  


-Nông nghiệp, công nghiệp, lâm nghiệp, thương nghiệp,thủy sản, dịch vụ, xây dựng, xuất nhập khẩu.  
-Trong mức tăng của tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, đóng góp 5,11%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%; khu vực dịch vụ tăng 9,99%, đóng góp 56,65% ( theo tạp chí cộng sản)  
-Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2022 duy trì tăng trưởng ổn định, giữ vững vai trò trụ đỡ của nền kinh tế. Sản lượng một số cây lâu năm chủ yếu tăng so với năm trước; dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được kiểm soát; hoạt động khai thác gỗ triển khai tích cực. Nuôi trồng thủy sản phát triển khá do nhu cầu và giá xuất khẩu các sản phẩm thủy sản trọng điểm như cá tra, tôm nuôi tăng; tuy nhiên khai thác thủy sản biển gặp nhiều khó khăn do giá nhiên liệu ở mức cao.  
  
2.1 Nông nghiệp

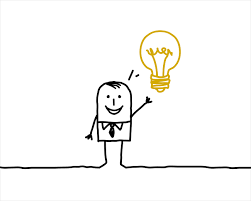
  
-Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển ổn định, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát. Chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên ngành vẫn cần tiếp tục triển khai các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, tổ chức tốt việc tiêm vắc xin; giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch mới phát sinh; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, mua bán trâu, bò trái phép, không rõ nguồn gốc.  
  
2.2 Lâm nghiệp

  
-Diện tích rừng bị thiệt hại năm 2022 của cả nước là 1.121,9 ha, giảm 56,9% so với năm trước, trong đó diện tích rừng bị cháy là 41,4 ha, giảm 97,3%; diện tích rừng bị chặt, phá là 1.080,5 ha, giảm 0,8%.(theo Tổng Cục Thống Kê).  
  
2.3 Thủy sản

  
Tổng sản lượng thủy sản năm 2022 ước đạt 9.026,3 nghìn tấn, tăng 2,7% so với năm trước( theo tổng Cục thống Kê).

3. Chi tiêu ngân sách nước ta

  
-Chi tiêu ngân sách nhà nước là công cụ quan trọng để Nhà nước thực hiện vai trò chức năng quản lý và hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng.  
  
3.1Thực trạng chi ngân sách nhà nước ở Việt Nam  
Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, vai trò của ngân sách nhà nước là rất quan trọng, không chỉ là quỹ tài chính để duy trì bộ máy quản lý nhà nước, là công cụ để Nhà nước khắc phục những hạn chế của cơ chế thị trường mà còn là nguồn lực tài chính quan trọng cho đầu tư phát triển.  
  
3.2. Một số vấn đề bất cập trong chi NSNN

  
-Về tỷ lệ chi NSNN trên GDP: Hoạt động chi NSNN thời gian gần đây đã có sự giảm tốc, phù hợp với xu hướng giảm thu NSNN. Tuy nhiên, tỷ lệ chi NSNN trên GDP vẫn duy trì ở mức cao từ 25-29% GDP và có xu hướng cao hơn so với nhiều quốc gia có cùng trình độ phát triển.  
-Một số khoản chi tiêu cho phát triển con người, xã hội có phần mở rộng, nhưng giải ngân thường xuyên không đạt kế hoạch như chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề; chi sự nghiệp y tế; chi sự nghiệp khoa học, công nghệ,…  
( theo tạp chí Công Thương)  
  
3.3. Định hướng giải pháp hoàn thiện chi ngân sách nhà nước  
-Một là, cân đối lại cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển.  
-Hai là, nâng cao chất lượng dự toán, lập dự toán ngân sách , cải tiến thủ tục cấp phát ngân sách: Cần xem xét lại quy mô chi tiêu công cho phù hợp với khả năng của quốc gia (%GDP) và mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong trung và dài hạn.   
  
4. Thuận lợi, khó khăn về kinh tế  
4.1 Thuận lợi  
- Vị trí địa lý nước ta năm ở ngõ cửa Đông Nam Á, nơi giao lưu các nền kinh tế.  
- Công nghệ phát triển.  
-Có đảng lãnh đạo.  
- Có chính sách kế hoạch hóa lâu dài.  
4.2 Khó khăn  
- Tính lạm phát cao.  
- Cục dữ trữ liên bang tăng lãi xuất.  
- Tính cạnh tranh cách nước khác.  
- Chưa có kế hoạch rõ ràng về phát triển lâu dài  
- Giá đồ tăng vào các dịp lễ  
  
II. An Ninh  
-An ninh là trạng thái ổn định an toàn, không vó có dấu hiệu nguy hiểm để đe dọa tồn tạivaf phát triển bình thường cá nhân, của các tổ chức, của toàn xã hội . Bảo vệ an ninh là nhiệm vụ trọng yếu,thường xuyên của toàn dân và hệ thống chính trị do lực lượng an ninh làm nồng cốt  
1.Tình hình  
-Trước tình hình thế giới, khu vực còn tiềm ẩn nhiều diễn biến khó lường, phức tạp. Nước ta đang đứng trước sự can thiệp từ bên ngoài kết hợp gây mất ổn định từ bên trong; lợi dụng, kích động vấn đề dân tộc, nhân quyền, tôn giáo, trước sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch với các âm mưu, thủ đoạn hết sức thâm độc, tinh vi như “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ; tạo dựng lực lượng chống đối nhằm thủ tiêu chế độ, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng; nhằm chống phá ta trên các lĩnh vực.   
- Thế trận quốc phòng toàn dân chưa vững chắc; chất lượng chưa cao, lực lượng dự bị động viên; hiệu lực quản lý Nhà nước về quốc phòng chưa thật sự đi vào nề nếp.  
- Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức; nhất là tình trạng quan liêu, tham nhũng của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; làm giảm niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng, với Nhà nước.  
- Một số cán bộ, đảng viên chưa nhận thức một cách toàn diện và đầy đủ về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; chủ quan, mất cảnh giác, không nắm chắc tình hình ở cơ sở, không gắn bó với nhân dân. Thế trận quốc phòng toàn dân chưa được xây dựng vững chắc trên một số địa bàn.  
2. Một số giải pháp tăng cường an ninh quốc phòng hiện nay  
-Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân vững mạnh về chính trị.  
-Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng. Để tăng cường công tác quản lý Nhà nước về an ninh quốc phòng.  
-Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật; và nâng cao ý thức trách nhiệm công dân về công tác an ninh quốc phòng.  
  
III.Kết hợp kinh tế với an ninh.  
1.Kết hợp trong các vùng kinh tế trọng điểm và các địa bàn.  
2.kết hợp trong các ngành, lĩnh vực kinh tế chủ yếu  
-Kết hợp công nghiệp:  
+Kết hợp quy hoạch bố trí các đơn vị kinh tế của ngành công nghiệp.  
+Thực hiện chuyển giao công nghệ hai chiều từ công nghệ quốc phongd vào công nghiệp dân dụng và ngược lại  
+Xậy dựng kế hoạch động viên công nghiệp quốc phòng.  
- Kết hợp trong nông, lâm, ngư nghiệp:  
+Kết hợp khai thác có hiệu quả tiềm năng đất, rừng,biển đảo và lực lượng lao động đer phát triển đa dạng các ngành nghề theo hướng công nghiệp hóa hiện đại hóa.  
-Kết hợp với giao thông vận tải, bưu điện, y tế, khoa học , công nghệ, giáo dục và xây dựng cơ bản  
• Giao thông vận tải  
+Phát triển đồng bộ giao thông vần tải đường biển, đường không, đường sắt.  
+Mở rông giao thương với nước ngoài  
• Bưu chính viễn thông:  
+kết hợp chặc chẻ giữa các ngành bưu điện quốc gia để phát triển hệ thống thông tin hiện đại, để đảm bảo nhanh chống, an toàn, tiện lợi , chính xác cho đạo chỉ huy.  
• Giáo dục:  
+ phối hợp chặc chẽ cacnganhf khoa học công nghệ để phát triển hoạch định  
• Xây dựng cơ bản:  
+ Bất cứ công trình nào cũng phải tính yêu tố tự bảo vệ và có thể di chuyển phục vụ cho quốc phòng, an ninh,phòng thủ tác chiến, phòng thủ dân sự.  
  
IV. Một số giải pháp kết hợp phát triển kinh tế- hội nhập với tăng cường, củng cố quốc phòng và an ninh ở Việt Nam hiện nay  
1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp trong thực hiện kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng củng côe quốc phòng an ninh  
2.Bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kinh nghiệm kết hợp phát triển kinh tế- xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh cho các đối tượng.  
3.Xây dựng chiến lược cụ thể kết hợp phát triển kinh tế xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng và an ninh trong thời kỳ mới.  
4.Hoàn chỉnh hệ thốnvpgasp luật,cơ chế chính sách có liên quan đến thực hiện kết hợp phát triển kinh tê-xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng an ninh trong thời kì mới.  
5. Củng cố kiện toàn và phát huy vai trò tham mưu của cơ quan chuyên trách quốc phòng và an ninh các cấp.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |